TÒA ÁN NHÂN DÂN TP.VINH **TỈNH NGHỆ AN** Số: 55 /2019/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *TP Vinh, ngày 12 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 52/2019/TLST –HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2019, của những người yêu cầu:

- Chị Lê Thị H - sinh năm 1978

Địa chỉ: khối 3, phường Quang Trung, thành phố Vinh, Nghệ An.

- Anh Đàm Mạnh H - sinh năm 1975

Địa chỉ: khối 3, phường Quang Trung, thành phố Vinh, Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận các đương sự ngày 01 tháng 3 năm 2019

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận các đương sự ngày 01 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị H và anh Đàm Mạnh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về việc nuôi con chung: chị Lê Thị H và anh Đàm Mạnh H thống nhất có hai con chung tên là Đàm Minh K – sinh ngày 14/02/2003 và cháu Đàm Thục A – sinh ngày 18/4/2009. Nay ly hôn chị Lê Thị H và anh Đàm Mạnh H thỏa thuận giao hai con chung là Đàm Minh K – sinh ngày 14/02/2003 và cháu Đàm Thục A – sinh ngày 18/4/2009 cho chị Lê Thị H nuôi dưỡng đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Anh Đàm Mạnh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi chung cùng chị Lê Thị H

mỗi tháng 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) (mỗi cháu 10.000.000 đồng) kể từ tháng 3/2019 đến khi con đủ tuổi trưởng thành.

Anh Đàm Mạnh H có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm.

2.2. Về tài sản chung và nợ chung: chị Lê Thị H và anh Đàm Mạnh H không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3 Về lệ phí: chị Lê Thị H và anh Đàm Mạnh H thống nhất thỏa thuận: chị Lê Thị H chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) lệ phí sơ thẩm; nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002947 ngày 04/3/2019 hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vinh.

3. Kể từ ngày chị Lê Thị H làm đơn yêu cầu khoản tiền nói trên. Nếu anh H không thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND TP.Vinh;
- Chi cục THADS TP.Vinh;
- UBND phường Quang Trung, TP Vinh (số 88 quyển số 01/2000);
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hải Yến